

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TP. BUÔN MA THUỘT  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:235/2018/HSST  
Ngày 13/9/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng

Ông Nguyễn Tiến Dũng

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lê Nữ Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Long – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 230/2018/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 235/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 đối với:

Bị cáo: Trần T. Tên gọi khác: Không ; Sinh ngày: 04/3/1983; Tại: tỉnh Khánh Hòa; Nơi cư trú: Thôn Phú C, xã V , huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không đi học; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H(Trần C), sinh năm: 1950; Con bà: Trần Thị C1, sinh năm: 1950; Bị cáo có vợ Nguyễn Thị L(đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2009 con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án,Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 11/01/2012 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa, xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm, về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số: 06/2012/HSST ngày 11/01/2012.

Ngày 27/5/2018, có hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 06/6/2018 bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột, từ ngày 28/5/2018 cho đến nay – Có mặt.

*Người bị hại:* Anh Lê Hữu T1 - sinh năm 1990

Nơi cư trú tại: Khóm 1, phường 1, TP. C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

*Người làm chứng:* Bà Đỗ Thị T2 - sinh năm 1971

Nơi cư trú: Hẻm 399/1 đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/5/2018 Trần T đi từ tỉnh Khánh Hòa đến thành phố B để tìm việc làm. Khi đến thành phố B, T đi đến khu vực hội chợ Công Thương Đắk Lắk năm 2018 đang tổ chức tại khu bãi đất trống thuộc ngã ba đường T và đường N, phường T, thành phố B, T xin vào làm tại gian hàng ẩm thực Tân Việt Xin do anh Lê Hữu T1 là quản lý. Công việc của T là nhân viên dọn dẹp vệ sinh cho gian hàng, từ 5<sup>h</sup>30' hàng ngày T lấy chiếc loa di động từ trong gian hàng đưa ra cổng để phát nhạc đến khoảng 22<sup>h</sup>00' thì cất vào chỗ cũ. Đến khoảng 22<sup>h</sup>00' ngày 26/5/2018, sau khi dọn dẹp xong thì anh T1 nằm ngủ bên trong gian hàng để trông coi đồ đạc, còn T mắc võng tại gốc cây cách gian hàng khoảng 20m để ngủ. Khoảng 5<sup>h</sup>30' ngày 27/5/2018, T đi vào trong gian hàng để lấy chiếc loa ra phát nhạc. Khi đi vào bên trong T thấy anh T1 nằm ngủ, sát bên cạnh đầu có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng. Lúc này T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại và chiếc loa của anh T1 để bán lấy tiền tiêu xài. Lợi dụng lúc anh T1 đang ngủ và không có ai, nên T lén lút lấy chiếc điện thoại của anh T1 bỏ vào trong túi quần và lấy chiếc loa đi ra khỏi khu vực hội chợ. T thuê xe ôm đi lòng vòng để tìm nơi tiêu thụ nhưng không tìm được, nên đi về khu vực đường N, phường T, thành phố B chờ sáng hôm sau đón xe khách đi về tỉnh Khánh Hòa. Khoảng 19<sup>h</sup>00' ngày 27/5/2018 anh T1 đi đến đường N để mua đồ ăn tối thì nhìn thấy T đang đứng trong quán cơm số 14-16 N anh T1 gọi thì T bỏ chạy nên anh T1 tri hô cùng quần chúng nhân dân bắt giữ được T và phát hiện trên người T có chiếc điện thoại di động Iphone 5S bị mất, nên đưa T đến khu vực hội chợ để làm việc. Sau đó anh T1 quay lại khu vực quán cơm thì được biết T gửi chiếc loa tại quầy lễ tân của nhà nghỉ H bên cạnh quán cơm, nên anh T1 đã đưa chiếc loa và chiếc điện thoại di động trên đến Cơ quan Công an giao nộp và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 117/KLĐG, ngày 04/6/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S-16Gb, màu trắng, model A1530, số Imei xxxxxxxxxxxxxxxx, trị giá: 2.700.000 đồng; 01 chiếc loa thùng loại loa kéo di động nhãn hiệu Acnos Beatbox, model KB39U, công suất 100W trị giá 1.100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản: 3.800.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 238/CT-VKS-TP.BMT ngày 16/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Trần T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần T khai: Vào khoảng 5<sup>h</sup>30’ ngày 27/5/2018 do không có tiền tiêu xài và lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Lê Hữu T1 nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S- 16Gb, màu trắng, model A1530, số Imei xxxxxxxxxxxxxxxx, trị giá: 2.700.000 đồng và 01 chiếc loa thùng loại loa kéo di động nhãn hiệu Acnos Beatbox, model KB39U, công suất 100W trị giá 1.100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản: 3.800.000 đồng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần T từ 06 tháng đến 09 tháng tù .

-Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S-16Gb, màu trắng, model A1530, số Imei xxxxxxxxxxxxxxxx và 01 chiếc loa thùng, loại loa kéo di động nhãn hiệu Acnos Beatbox, model KB39U, công suất 100W cho anh Lê Hữu T1 là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng và đề nghị trả lại cho bị cáo 01 Chứng minh nhân dân số 225613878 mang tên Trần T.

- Đối với hành vi của bà Đỗ Thị T2 là nhân viên Nhà nghỉ H, đã cho bị cáo Trần T gửi cái loa thùng, nhưng bà T2 không biết được tài sản do bị cáo phạm tội mà có, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố không đề cập xử lý, là phù hợp.

Bị cáo cáo không bào chữa và không có ý kiến tranh luận bổ sung gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy: Vào khoảng 05<sup>h</sup>30' ngày 27/5/2018 tại khu vực hội chợ Công Thương Đắc Lắc năm 2018 thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đắc Lắc, bị cáo Trần T lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Lê Hữu T1 đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5S-16Gb, số Imei xxxxxxxxxxxxxxxx màu trắng và 01 chiếc loa thùng nhãn hiệu Acnos Beatbox, model KB39U, công suất 100W. Trị giá các tài sản bị cáo chiếm đoạt đã định giá được là 3.800.000 đồng là phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo Trần T về tội “Trộm cắp tài sản” định theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần T phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

#### **Điều 173 Bộ Luật Hình sự quy định:**

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại mà còn gây nên những ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật quan tâm bảo vệ, mọi hành vi xâm hại trái pháp luật đều bị trừng trị một cách thích đáng. Năm 2012 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa, xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội “Trộm cắp tài sản”, sau khi chấp hành xong bản án bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt buộc bị cáo phải cách ly với đời sống xã hội

một thời gian nhất định thì mới phát huy được tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Tuy nhiên, sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và tài sản đã trả lại cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

Đối với hành vi của bà Đỗ Thị T2 là nhân viên Nhà nghỉ H, đã cho bị cáo Trần T gửi cái loa thùng nhưng bà T2 không biết được tài sản do bị cáo phạm tội mà có, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố không đề cập xử lý, là phù hợp.

[4]. Các biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã thu giữ và trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S-16Gb, màu trắng, model A1530, số Imei xxxxxxxxxxxxxxxx và 01 chiếc loa thùng, loại loa kéo di động nhãn hiệu Acnos Beatbox, model KB39U, công suất 100W, cho anh Lê Hữu T1 là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng. Nhận thấy việc giao trả là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với 01 Chứng minh nhân dân số xxxxxxxxxxxx mang tên Trần T do Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 26/5/2016 là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên trả cho bị cáo là phù hợp.

[5]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần T 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/5/2018.

\* Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma

Thuật đã trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S-16Gb, màu trắng, model A1530, số Imei xxxxxxxxxxxxxxxx và 01 chiếc loa thùng, loại loa kéo di động nhãn hiệu Acnos Beatbox, model KB39U, công suất 100W cho anh Lê Hữu T1 là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Trần T 01 Chứng minh nhân dân số xxxxxxxxxx mang tên Trần T do Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 26/5/2016.(Hiện nay đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

\* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**\*Nơi nhận:**

- Vụ GDKT I - TANDTC
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. BMT;
- Chánh án TAND Tp. BMT;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Thị hành án hình sự;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Lê Thị Mai**